

Số: /BC-VBG

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS
và Ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2021; Kế hoạch chi trả năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

I. Chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban lãnh đạo điều hành năm 2021

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 40/NQ-VBG thông qua ngày 23/4/2021 của Công ty cổ phần Địa Chất Việt Bắc - TKV; Căn cứ kết quả thanh quyết toán chi phí năm 2021 của Công ty với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Năm 2021 mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Ban lãnh đạo điều hành Công ty được chi trả như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Tổng số	Trong đó:	
				Lương	Thù lao
1	Hội đồng quản trị	6	356,64	101,24	255,40
	- Chủ tịch HĐQT	1	61,68		61,68
	- TV HĐQT không chuyên trách	4	193,72		193,72
	- TV HĐQT chuyên trách	1	101,24	101,24	
2	Ban kiểm soát	3	383,30	317,60	65,70
	- Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	1	317,60	317,60	
	- Thành viên BKS	2	65,70		65,70
3	Ban Giám đốc	4	1.126,16	1.126,16	
	- Giám đốc	1	342,56	342,56	
	- Phó giám đốc	2	506,22	506,22	
	- Kế toán trưởng	1	277,38	277,38	
	Tổng cộng		1.866,10	1.545	321,10

II. Đề xuất mức chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban lãnh đạo điều hành Công ty năm 2022:



Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Căn cứ kế hoạch SXKD của Công ty năm 2022 đã được TKV thông qua tại công văn số 6050/TKV-KH ngày 27/12/2021; Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 Công ty xây dựng phương án chi trả tiền lương, mức thù lao HĐQT, BKS, BGĐ Công ty năm 2022 như sau:

1. Mức thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm.

TT	Chức danh	Mức lương nhóm I, hạng II (đ/ng/th)	Mức thù lao (đ/ng/th)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	$25.700.000 \times 1 \times 20\% = 5.140.000$
2	TV HĐQT	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$
3	TV Ban kiểm soát	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 15\% = 3.285.000$

2. Mức tiền lương kế hoạch của Ban Ban lãnh đạo điều hành Công ty.

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Mức lương	Hệ số	Số tháng	Quỹ lương KH theo công văn 6050/TKV-KH
1	Giám đốc	1	24,7	1,32	12	392
2	Phó giám đốc	2	21,9	1,32	12	696
3	Kế toán trưởng	1	20	1,32	12	318
4	Trưởng BKS	1	22,9	1,32	12	364
	Tổng cộng	5				1.770

3. Kế hoạch chi tiết tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ năm 2022

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Tổng số	Trong đó:	
				Lương	Thù lao
1	Hội đồng quản trị	5	271,92		271,92
	- Chủ tịch HĐQT	1	61,68		61,68
	- TV HĐQT không chuyên trách	4	210,24		210,24
2	Ban kiểm soát	3	442,69	363,85	78,84
	- Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	1	363,85	363,85	
	- Thành viên BKS	2	78,84		78,84
3	Ban Giám đốc	4	1.406,15	1.406,15	



- Giám đốc	1	392,45	392,45	
- Phó giám đốc	2	695,92	695,92	
- Kế toán trưởng	1	317,77	317,77	
Tổng cộng		2.120,76	1.770	350,76

4. Phương thức chi trả:

Tiền lương, Thù lao của HĐQT, BKS được chi trả bằng 80% vào các kỳ trả lương hàng tháng của năm và số còn lại được quyết toán theo kết quả hoàn thành kế hoạch SXKD năm của Công ty.

Đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát làm việc theo chế độ chuyên trách, tiền lương và các chế độ khác thực hiện theo quy định hiện hành và quy chế quản lý của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC, TK, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Quang Bình

